

“BÁC SĨ CỦA NGƯỜI ĐIÊN”

Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 chuẩn bị kỷ niệm 100 năm ngày thành lập bệnh viện (17.3.1915). Trong nhiều việc phải làm, có một việc mà chúng tôi không thể nào quên được là ôn lại quá trình hình thành và phát triển của bệnh viện trong 100 năm qua. Một bề dày lịch sử thật đáng nể nhưng đôi khi ta lại vô tình lãng quên... Trong những ngày này, bên ly cà phê buổi sáng, một số anh em chúng tôi vẫn thường nhắc đến bác sĩ Nguyễn Văn Hoài, Giám đốc người Việt đầu tiên của bệnh viện chúng tôi.

Tôi là lớp hậu sinh, và chỉ mới làm việc tại bệnh viện trong những năm gần đây thôi. Những mẫu chuyện giống như huyền thoại do những người lớn tuổi kể lại với tâm lòng kính yêu vô hạn càng khiến tôi tò mò và cất công tìm hiểu. Càng tìm hiểu tôi càng quý mến và kính trọng về tấm lòng của một thầy thuốc tâm thần mà tôi chưa một lần gặp mặt. Các tư liệu viết về ông không nhiều lắm. Một số hình ảnh còn lưu trữ ở Phòng Truyền thống cũng rất hạn chế và đang có nguy cơ bị hư hỏng. Bài viết này giống như một tông quan về cuộc đời và sự nghiệp của bác sĩ Nguyễn Văn Hoài – một danh nhân của đất Biên Hòa, Đồng Nai (nơi ông đã sống) và của cả Vĩnh Long (quê hương ông). Và đó cũng là niềm tự hào to lớn đối với Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 chúng tôi. “Ông không phải là một danh nhân lịch sử kiệt xuất, cũng không phải là nhà văn hóa lớn” mà chỉ là một bác sĩ với “những hy sinh đóng góp trong sự nghiệp y tế, đặc biệt về chuyên khoa tâm thần”, một “bác sĩ của người điên”.

TIỂU SỬ BÁC SĨ NGUYỄN VĂN HOÀI

Thân thế của bác sĩ Nguyễn Văn Hoài ít được đề cập đến trong các tài liệu hiện có. Hầu hết các tài liệu chỉ ghi ông sinh ngày 07 tháng 6 năm 1898 tại Long Châu (Vĩnh Long) (Long Châu tức thành phố Vĩnh Long ngày nay). Còn cụ thể ở đâu? Gia đình thân thế như thế nào? Quá trình học tập lúc nhỏ ra sao? Vẫn là những câu hỏi mà chúng tôi cần phải tìm hiểu thêm.

Chỉ biết rằng ông tốt nghiệp Cao đẳng Y khoa Hà Nội năm 1919 và đã có 7 năm công tác tại các cơ sở y tế ở Trảng Bàng, Tây Ninh (1921), Tam Bình, Vĩnh Long (1922), Long Xuyên (1923) và Chẩn Y Viện Sài Gòn (1925). Đến năm 1926 ông được cử đi du học về Khoa Tâm lý và Triết học tại Trường Đại học Sorbonne (Pháp).

Năm 1929, sau khi tốt nghiệp Khoa Tâm lý tại Pháp trở về ông được bổ nhiệm làm Y sĩ thường trú tại Dưỡng Trí Viện Nam Kỳ ở Biên Hòa do bác sĩ Augagneur làm giám đốc. Theo Kỷ yếu Bệnh viện Tâm thần Biên Hòa, ngày làm việc chính thức của ông tại bệnh viện là 16.01.1930.

Trước những biến động của lịch sử đất nước, giai đoạn 1945 – 1954 là thời kỳ Dưỡng Trí Viện gặp nhiều khó khăn nhất. Sau khi các bác sĩ người Pháp lần lượt bỏ đi, nhiều nhân viên bị bắt cóc, ám sát hoặc nghỉ việc hoặc tham gia phong trào Việt Minh; Dưỡng Trí Viện rơi vào tình trạng gần như bị bỏ quên, mất liên lạc và không được tiếp tế trong một thời gian dài. Trong hoàn cảnh khó khăn đó, kể từ tháng 3.1945 bác sĩ Nguyễn Văn Hoài đã phải đứng ra gánh vác trọng trách lèo lái con thuyền Dưỡng Trí Viện vượt qua cơn sóng gió. Đến 21.02.1946 ông mới được quyết định tạm thời và đến ngày 08.7.1947 được chính thức bổ nhiệm làm Giám đốc Dưỡng Trí Viện.

Vào năm 1948, do cảm thấy quá mệt mỏi nên ông đã làm đơn xin từ chức giám đốc để trở về với cương vị của Y sĩ thường trú. Nhưng đơn của ông đã không được chấp thuận, vì một lẽ dễ hiểu: “ngoài bác sĩ Hoài ra, không một người nào đủ tài đức, kinh nghiệm và nhân nhện để điều khiển Viện có hiệu quả hơn. Tìm một vị bác sĩ trẻ tuổi đến phụ tá cũng là một vấn đề nam giới, không ai chịu đến chỗ hẻo lánh xa xôi này”. (Phỏng theo bài điều Bác sĩ Hoài của bác sĩ Nguyễn Đăng Phong đọc ngày 31.5.1955 tại Nghĩa trang Dưỡng trí Viện)

Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài là một con người ngay thẳng, sống thanh bạch và giản dị như những nhà hiền triết. Ông không thích phù phiếm xa hoa mà chỉ thích đọc sách, viết văn, chơi đàn

vợt và sáng chiều đập xe... Bài thơ “Phong hóa chữ I” của ông đã phần nào khắc họa những tính cách của một con người đáng kính:

Chữ I ngay thẳng

Chẳng vì ai

Chẳng tùy ai

Chẳng khuất ai

Mãi mãi ta theo ánh sáng

Ông biết và thành thạo nhiều ngoại ngữ: Hán, Pháp, La tinh, Hy Lạp, Anh... Ngoài lĩnh vực y khoa, ông còn nghiên cứu về nhiều lĩnh vực khác nhau như: văn hóa, xã hội, triết học, siêu hình, thần học, tâm lý học...

Trải qua một thời gian dài 25 năm công tác tại Dưỡng Trí Viện Biên Hòa, với tấm lòng “Luong y như từ mẫu”, bác sĩ Nguyễn Văn Hoài đã cống hiến cả đời mình cho người bệnh tâm thần. Ông vừa là người thầy thuốc nhưng cũng vừa là người bảo vệ, chở che cho những người bệnh vốn đã bị gia đình và xã hội ruồng bỏ trải qua những biến động của cuộc đời; góp công làm thay đổi từ một nơi giam giữ người điên trở thành một bệnh viện chuyên khoa tâm thần đầu tiên trên toàn cõi Đông Dương: một “thiên đường của người điên”.

Ngày 28.5.1955 bác sĩ Nguyễn Văn Hoài đột ngột qua đời vì “bị đứt mạch máu tim” (nhồi máu cơ tim – NV), hưởng dương 57 tuổi. Đám tang của ông được tổ chức trọng thể và an táng tại Nghĩa trang Dưỡng Trí Viện Biên Hòa trong niềm tiếc thương vô hạn của toàn thể nhân viên, bệnh nhân và thân nhân người bệnh. Trước đây, hàng năm cứ đến ngày 28.5 dương lịch, bệnh viện đều có tổ chức lễ kỷ niệm ngày mất của ông để tưởng nhớ công lao to lớn của ông đối với bệnh viện.

Đánh giá cao về những hy sinh và đóng góp của của ông, đặc biệt đối với ngành tâm thần:

- Ngày 15.7.1952, chính quyền Miền Nam Việt Nam đã tặng ông Bảo Quốc Huân Chương.

- Ngày 11.7.1955 (tức gần 2 tháng sau khi ông mất), để tưởng nhớ công lao của ông chính quyền tỉnh Biên Hòa thời đó đã cho đổi tên “Dưỡng Trí Viện Biên Hòa” thành “Dưỡng Trí Viện Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài”; và lấy đoạn đường Quốc lộ 1 chạy ngang qua bệnh viện đến chợ Biên Hòa đặt tên “Đường Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài”. (Sau 30.4.1975, Dưỡng Trí Viện Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài được đổi thành Bệnh viện Tâm thần Biên Hòa, còn tên đường đổi thành Quốc lộ 1K và bây giờ là đường Nguyễn Ái Quốc).

- Năm 1957, bác sĩ Nguyễn Văn Hoài được nhà văn Lê Văn Siêu và họa sĩ Tú Quyên đưa vào bức tranh “Cây Văn hiến Việt Nam” cùng nhiều danh nhân khác.

- Năm 1992, tiểu sử của ông được giới thiệu trong Từ điển Nhân vật Lịch sử Việt Nam do Nguyễn Quyết Thắng và Nguyễn Bá Thế biên soạn.

- Và gần đây, Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai đã lấy con đường nhỏ nằm bên hông Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 để đặt tên đường Nguyễn Văn Hoài.

NHỮNG HY SINH VÀ CÔNG HIẾN TO LỚN CỦA BÁC SĨ NGUYỄN VĂN HOÀI

Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài là một danh nhân của đất nước. Ông không phải là một nhân vật lịch sử kiệt xuất, cũng không phải là nhà văn hóa lớn mà chỉ là một bác sĩ với tấm lòng yêu thương vô hạn bệnh nhân tâm thần. Đã có một thời hể nhắc đến Biên Hòa thì người ta liên tưởng đến Nhà thương điên Biên Hòa và luôn ghi nhớ những công lao to lớn mà ông và nhân viên đã làm cho người bệnh.

Đánh giá sự hy sinh và những cống hiến to lớn của ông, chúng ta cần xem xét đến yếu tố lịch sử phát triển của ngành tâm thần và bối cảnh lịch sử đất nước thời đó. Ông là một con người có trái tim nhân hậu, rất mực yêu thương, sẵn sàng chấp nhận hy sinh và đấu tranh để bảo vệ “người điên” vốn bị xã hội coi thường, khinh rẻ... Cả cuộc đời ông đã gắn bó yêu thương, chở

che người bệnh tâm thần và đến lúc chết ông cũng về nằm bên cạnh họ trong cái nghĩa địa buồn quanh quẽ...

Một số tài liệu ghi rằng sau khi tốt nghiệp ở Trường Đại học Sorbonne (Pháp) trở về, ông tình nguyện làm việc tại Nhà thương điên Biên Hòa vì thấy thời đó ít ai chịu đến làm việc ở nơi có những bệnh nhân không bình thường này. Ông tự nhủ: “Ai cũng xa lánh cái thế giới ấy, càng tăng thêm đau thương cho cảnh sống dở chết dở kia biết mấy. Không ai chịu đến nơi ấy thì mình đến vậy”. Và ông đã tự nguyện dấn thân vào cái thế giới người điên, quyết tâm hiến trọn đời mình cho một ước mơ “biến địa ngục nhốt người điên thành cõi thiên đường cho người đi dưỡng trí”.

Thời đó, do những hạn chế về sự phát triển của liệu pháp hóa dược (thuốc Aminazine ra đời năm 1950), nên việc điều trị bệnh nhân tâm thần chẳng có gì, chủ yếu là cách ly với môi trường xã hội nhằm tránh những tổn hại do họ gây ra. Với chức vụ là Y sĩ thường trú dưới quyền của các bác sĩ người Pháp, bác sĩ Nguyễn Văn Hoài đã vận dụng những kiến thức hiểu biết của mình về y học và tâm lý học với tấm lòng yêu thương để xoa dịu nỗi đau của người bệnh. Ông là bác sĩ tâm thần và lại là người Việt Nam nên am hiểu nhiều về phong tục tập quán, thông cảm sâu sắc với những hoàn cảnh và tâm tình của người Việt nên việc điều trị của ông thường mang lại nhiều hiệu quả hơn so với các bác sĩ người Pháp, người Nhật vốn bất đồng về ngôn ngữ và ít nhiều có sự phân biệt đối xử đối với người dân thuộc địa. Bởi vậy, bệnh nhân tâm thần luôn kính trọng, thương yêu ông và xem ông như một vị ân nhân của đời mình, “đã đem họ trở lại kiếp cây sậy biết suy tư, kiếp con người với bộ não tinh vi hơn loài vật”.

Chuyện kể rằng, ngoài giờ làm việc ông thường đạp xe đạp đi vòng quanh các trại để quan sát, tiếp xúc vấn an người bệnh. Trong túi ông lúc nào cũng có sẵn kẹo để cho những “đứa trẻ con”, bởi ông quan niệm rằng, bệnh nhân tâm thần là những người đã lạc vào thế giới ảo, lúc thì khờ khờ như đứa trẻ con, lúc thì tỏ ra sợ hãi như có kẻ thù đang chực chờ hãm hại nên rất cần sự yêu thương và che chở. Thân nhân của người bệnh đến thăm nuôi, nếu gia cảnh quá khó khăn, ông còn chu cấp cơm ăn nước uống và tiền xe tàu để trở về quê.

Năm 1938, sau nhiều thí nghiệm thành công trên súc vật, hai nhà tâm thần học người Ý là Luigi Bibi và Ugo Cerletti đã chế tạo thành công máy shock điện dựa trên nguyên lý là cho một dòng điện từ máy shock điện có cường độ, hiệu điện thế và thời gian nhất định chạy qua não để gây nên một cơn co giật giống động kinh nhằm mục đích điều trị các rối loạn tâm thần. Sau đó, kỹ thuật này đã được ứng dụng rộng rãi ở nhiều nơi trên thế giới. Năm 1941, sau nhiều năm nghiên cứu, bác sĩ Nguyễn Văn Hoài và bác sĩ Dorolle cũng đã chế tạo thành công máy shock điện đầu tiên tại Việt Nam và đưa Dưỡng Trí Viện Biên Hòa trở thành trung tâm thứ tư trên thế giới biết sử dụng máy shock điện sau Rome (Ý), Alger (Algeria) và Fukuoka (Nhật). Đây là một liệu pháp điều trị có hiệu quả cao, an toàn và đã đáp ứng tốt nhu cầu điều trị bệnh nhân tâm thần trong điều kiện thuốc men còn hạn chế.

Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài là một con người có trái tim nhân hậu. Đối với bệnh nhân tâm thần ông không những là một thầy thuốc, một nhà khoa học giỏi mà còn là người sẵn sàng bảo vệ chở che cho họ. Những mẫu chuyện sau đây là một vài ví dụ trong muôn vàn những việc mà ông đã làm cho bệnh nhân và cho Dưỡng Trí Viện Biên Hòa.

Ngày 09.3.1945 Nhật đảo chánh Pháp. Tháng 8.1945, Việt Minh cướp chính quyền. Tháng 10.1945, Pháp núp sau lưng quân Anh, Ấn tái chiếm Biên Hòa. Tháng 9.1946 Pháp tái lập chính quyền. Trước những biến động chính trị này, hầu hết các bác sĩ người Pháp đã bỏ về nước, Dưỡng Trí Viện không được tiếp tế và bị quân đội chiếm đóng, nhiều nhân viên bị bắt, bị ám sát, nghỉ việc hoặc gia nhập phong trào Việt Minh. Toàn bệnh viện chỉ có một mình ông là bác sĩ, vừa trực tiếp điều trị bệnh nhân, vừa làm công việc quản lý bệnh viện. Ông và một số nhân viên còn lại đã chiến đấu gần như đơn độc nhằm cứu giúp hàng trăm bệnh nhân tâm

thần thiếu ăn thiếu mặc và trước những trở lực khó khăn của các cơ quan hành chính, quân sự, công an mật thám của thời loạn lạc...

Năm 1945, khi cuộc chiến bùng nổ ác liệt, nhằm thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến của chính quyền cách mạng, vấn đề sơ tán Dưỡng Trí Viện đã được đặt ra. Để bảo đảm an toàn cho người bệnh bác sĩ Nguyễn Văn Hoài đã mạnh dạn thuyết phục Ủy ban Kháng chiến tỉnh Biên Hòa đồng ý không di tản bệnh viện. Ông nói: “Bệnh viện hàng mấy trăm bệnh nhân đều là người mất trí, lúc sơ tán làm sao tránh khỏi tên rơi đạn lạc. Người điên là những người đáng thương vô cùng, cần phải hạn chế tối đa các tổn thất cho họ, cả về cơ thể lẫn tinh thần.”

Đến năm 1946, khi Pháp nắm chính quyền trở lại, Dưỡng Trí Viện gần như bị bỏ quên và người ta đã cắt giảm phần ăn của bệnh nhân từ ba xuống còn hai bữa trong ngày. Một lần nữa bác sĩ Nguyễn Văn Hoài đã đấu tranh với Chính phủ Trần Văn Hữu một cách thành công với những lời lẽ đầy bác ái: “Họ là những người xấu số nhất, tâm trí đã rối loạn rồi, nay lại làm cho bao tử họ thiếu ăn để cho cơ thể họ suy mòn, ảnh hưởng đến tâm trí họ thì có khác gì giết phút họ đâu? Xin cấp trên tìm cách tiết kiệm ở những nơi khác”.

Suốt 25 năm công tác tại Dưỡng Trí Viện, bác sĩ Nguyễn Văn Hoài đã dành hết tâm trí và sức lực để chăm lo cho bệnh nhân và nhân viên của mình. Đặc biệt, ông dồn nhiều công sức trong việc xây dựng cơ sở vật chất, sắp xếp lại khoa phòng một cách khoa học với chủ trương “biên địa ngục nhốt người điên thành thiên đường cho người đi dưỡng trí”. Dưỡng Trí Viện thời kỳ ông làm giám đốc đã có nhiều thay đổi. Toàn bộ bệnh viện có 17 trại được chia làm 7 phần và để bảo đảm việc điều trị bệnh nhân cũng được chia ra làm nhiều hạng. Khắp bệnh viện, đâu đâu cũng đều có những công viên nho nhỏ với đủ các loài hoa, cây kiểng, ghế đá và ở giữa có các tượng gốm mỹ nghệ... để bệnh nhân có những giây phút thư giãn tinh thần khi ngắm cảnh xem hoa. Các con đường được sửa sang xây dựng lại, những hàng cây xanh mát thẳng tắp. Ông còn cho đào một đường dẫn nước từ một con suối chảy qua khuôn viên bệnh viện để làm một cái hồ xinh xắn, hồ nước trong vắt nhìn thấy cá lội dưới đáy. Nước trong hồ luôn được thay đổi theo dòng chảy của con suối, nước chảy qua hồ bơi rồi đổ ra phần hạ lưu và có những chiếc cầu nhỏ bắc ngang trông thật nên thơ. Người bệnh được tắm suối theo giờ giấc, có nhân viên theo dõi... Quả thật, Dưỡng Trí Viện thời đó rất khang trang, sạch sẽ và đẹp để đến nỗi một du khách đã ghi trong Sổ Vàng của bệnh viện: “Cầm một mảnh giấy con, tôi không biết bỏ vào đâu” (trang 177).

Nhằm giúp người bệnh sớm phục hồi các chức năng tâm lý – xã hội, bác sĩ Nguyễn Văn Hoài là người đầu tiên đưa Liệu pháp hoạt động vào việc chữa trị bệnh nhân tâm thần. Một quan niệm điều trị rất khoa học và hiện đại mà những bác sĩ tâm thần ngày nay cần học tập. Trong bệnh viện, ông cho mở nhà máy xay, nông trại chăn nuôi trồng trọt, xưởng dạy nghề tổng hợp (rèn, mộc, nguội, điện...) với mục đích giúp những bệnh nhân nhẹ có điều kiện tham gia lao động, quên nỗi đau bệnh tật, và sớm phục hồi khả năng lao động trước khi trở về với gia đình. Những bệnh nhân này có thời gian biểu làm việc, nghỉ ngơi, giải trí và mỗi tuần đều được “trả lương”. Ông nói: “Người bệnh phải được trả công về việc làm của họ để có tiền tiêu vật hoặc làm lộ phí khi xuất viện”.

Ngoài những việc mà ông đã làm cho bệnh nhân, bác sĩ Nguyễn Văn Hoài còn quan tâm sâu sắc đến đời sống của nhân viên Dưỡng Trí Viện. Ngày nay, ít ai biết được bệnh viện đã từng có một ngôi trường để dạy cho con em nhân viên trong bệnh viện và những người dân sống lân cận: Trường Tiểu học cộng đồng Dưỡng Trí Viện. Từ ngôi trường này đã sản sinh ra bao lớp người tài mà cứ mỗi lần nhắc đến không ai không nhớ bác sĩ Nguyễn Văn Hoài.

Ngày nay, đạo đức của người thầy thuốc đang bị xói mòn trước những cám dỗ của đồng tiền. Bệnh viện đã đổi thay và lòng người cũng luôn thay đổi. Tưởng nhớ đến bác sĩ Nguyễn Văn Hoài cũng là dịp để nhắc nhở chúng tôi sống sao cho xứng đáng với những hy sinh của bao lớp người đi trước và luôn tự hào rằng mình là “bác sĩ của người điên”./.

Biên Hòa, 11.12.12

Tài liệu tham khảo:

1. Kỷ yếu 80 năm thành lập và phát triển Bệnh viện Tâm thần Biên Hòa 1915 – 1995, Nhà xuất bản Đồng Nai 1995.
2. Huỳnh Minh (2002), Nguyễn Văn Hoài, vị bác sĩ giàu lòng thương thế giới người điên, Vĩnh Long Xưa, Nhà xuất bản Thanh niên, trang 146 – 148.
3. Nguyễn Kim Lộc (2005), Dưỡng Trí Viện Bác sĩ Nguyễn Văn Hoài, Phụ bản bảng tin hàng tháng số 22, phát hành ngày 01.6.2005 tại Houston, Texas (Hoa Kỳ)

Nguồn : Fb Bác Sỹ Lợi

Đăng bởi : Phan Tân Lộc